

Phụ lục 3
Tỷ lệ viên chức bố trí theo bậc nghề nghiệp của vị trí việc làm

ST T	Tên vị trí việc làm	Bậc nghề nghiệp sử dụng	Số lượng người làm việc dự kiến bố trí theo bậc nghề nghiệp của VTVL	Tỷ lệ bậc nghề nghiệp	Ghi chú
I	Vị trí việc làm viên chức quản lý				
1	Người đứng đầu và tương đương của đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL)				
2	Cấp phó người đứng đầu và tương đương của ĐVSNCL				
3	Trưởng phòng, Trưởng khoa và tương đương của ĐVSNCL				
4	Phó Trưởng phòng, Phó Trưởng khoa và tương đương của ĐVSNCL				
II	Vị trí việc làm viên chức chuyên môn, nghiệp vụ		127		
1	Bác sĩ	Bậc 3	34		Trưởng khoa: 03 Phó trưởng khoa: 04
2	Bác sỹ y học dự phòng	Bậc 3	3		
3	Y sĩ	Bậc 1	3	75%	
		Bậc 2	1	25%	
4	Dược	Bậc 2	3	42,86%	
		Bậc 3	4	57,14%	Trưởng khoa: 01
5	Y tế công cộng	Bậc 3	4		Trưởng khoa: 01
1	Điều dưỡng	Bậc 2	26	56,52%	

		Bậc 3	20	43,48%	
7	Hộ sinh	Bậc 2	4	27,27%	
		Bậc 3	5	72,73%	
8	Kỹ thuật y	Bậc 2	4	50%	
		Bậc 3	4	50%	
9	Hộ sinh trưởng	Bậc 3	1		
10	Điều dưỡng trưởng	Bậc 3	4		
11	Kỹ thuật y trưởng	Bậc 3	1		
12	Kỹ thuật thiết bị y tế	Bậc 3	1		
13	Dân số	Bậc 2	2	66,67%	
		Bậc 3	1	33,33%	Phó trưởng khoa: 01
14	Công tác xã hội	Bậc 3	1		
15	Dinh dưỡng lâm sàng	Bậc 3	1		
III	Vị trí việc làm viên chức hỗ trợ		22		
1	Quản lý chất lượng y tế	Bậc 3	5		Giám đốc: 01 Phó giám đốc: 01 Trưởng phòng: 01 Phó trưởng phòng: 01
2	Tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng	Bậc 3	2		Trưởng phòng: 01
3	Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Bậc 3	2		
4	Hành chính - Tổng hợp	Bậc 3	2		
5	Truyền thông	Bậc 2	1		
6	Thống kê	Bậc 3	1		
7	Quản trị công sở	Bậc 3	1		
8	Kế toán trưởng (phụ trách kế toán)	Bậc 3	1		Tiếp tục giữ bậc vị trí chuyên môn nghiệp vụ hoặc vị trí hỗ trợ đang giữ
9	Kế toán	Bậc 2	1	25 %	
		Bậc 3	3	75 %	

10	Thủ quỹ	Bậc 1	1		
11	Văn thư	Bậc 1	1		
12	Lưu trữ	Bậc 1	1		
TỔNG CỘNG		Bậc 1	6 người	4,02%	
		Bậc 2	42 người	28,19%	
		Bậc 3	101 người	67,79%	
			149 người	100%	